

Bản án số: 24/2026/HS-ST
Ngày: 06-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Ngọc Tuấn;
- Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2026/HSST ngày 29/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2026/QĐXXST-HS ngày 23/02/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh năm 1992 tại Sơn La; giới tính: nam; nơi cư trú: Thôn B, xã C, tỉnh Sơn La; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; cha: Lò Văn L; mẹ: Lò Thị K; vợ: Lò Thị L1 (đã ly hôn), con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án:

- Tại Bản án số 124/2024/HS-ST ngày 19/7/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong ngày 06/07/2025.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 21/2015/HSST ngày 12/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong ngày 01/03/2020.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 10/01/2026 Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/11/2025, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam Đức Trọng thuộc Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh L. Có mặt.

- Bị hại:

1. Đào Văn D, sinh năm 1972; Nơi thường trú: Thôn H, phường N, tỉnh Thanh Hóa; Tạm trú: 27 N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Nguyễn Đức P, sinh năm 2003; Nơi thường trú: 48 thôn L, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ở hiện tại: 74/13 S, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài cá nhân nên Lò Văn T nảy sinh ý định đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. T đã thực hiện 02 vụ trộm trên địa bàn xã Đ, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 11/11/2025, Lò Văn T một mình bắt xe buýt từ xã Đ, tỉnh Lâm Đồng ra xã Đ, tỉnh Lâm Đồng đi tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T đi bộ đến khu nhà trọ trên đường S, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng thì T thấy phòng trọ của Nguyễn Đức P, sinh năm: 2003, HKTT: 48 thôn L, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng không khóa cửa. T phát hiện trên bàn cạnh cửa sổ phòng P có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu trắng vàng nên T kéo cửa chính rồi đứng ngoài ngó người rướn người vào trong, T dùng tay phải lấy điện thoại bỏ vào túi quần bên phải phía trước rồi T đi bộ đến chợ đêm xã Đ để ăn tối. T tiến hành nhập mật khẩu mở khóa điện thoại nhưng không mở được nên T đã tắt nguồn điện thoại. Sau đó, T đến nhà trọ B, địa chỉ: Số F Quốc lộ B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng do ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1987, thuê 01 phòng trọ để ngủ. Đến sáng ngày 12/11/2025, T mang điện thoại trên đến tiệm điện thoại “Nguyễn Thành”, địa chỉ: Số H đường T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng do ông Huỳnh Khanh H, sinh năm: 1989 làm chủ, để bán. Do không có mật khẩu nên không bán được.

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 13/11/2025, Lò Văn T một mình đi bộ tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi T đi đến khu vực phòng trọ trên đường N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng thì T thấy phòng trọ của ông Đào Văn D, sinh năm: 1972, HKTT: Thôn H, phường N, tỉnh Thanh Hóa không khóa hết nên T sử dụng 01 chìa khóa xe T nhặt được ở đường trước đó luồn vào trong để cạy chốt cửa. Sau khi cạy được chốt cửa, T vào phòng thì thấy ông D đang ngủ trên giường. T dùng tay phải mò lên đầu giường thì thấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung đang cắm sạc nên T rút sạc ra rồi cất điện thoại vào túi quần phía trước bên trái. T tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp thì phát hiện trên giường có 01 ví da nên T lấy nhét vào thắt lưng

rời khỏi phòng trọ và đi bộ ra chợ đêm xã Đ. T kiểm tra ví thì thấy 635.000 đồng tiền mặt nên T đã dùng 400.000 đồng để mua ma túy đá từ một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại công viên K, còn lại T tiêu xài cá nhân hết. T tiến hành mở khóa điện thoại thì mở được do điện thoại không cài mật khẩu. Đến chiều cùng ngày, T mang điện thoại trên đến tiệm điện thoại “Đại Thắng”, địa chỉ: Số D đường T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng do ông Tạ Văn L2, sinh năm: 1984 làm chủ, để bán nhưng không bán được do vỡ màn hình. Sau đó, T tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp thì người dân phát hiện, giữ lại rồi trình báo đến Cơ quan Công an.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 27/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã Đ xác định giá trị tài sản của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03S, màu đen, dung lượng 64GB là 867.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu trắng – vàng, dung lượng 128GB là 7.666.000 đồng.

Cáo trạng số 63/CT-VKSKV2 ngày 27/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 áo khoác dài tay màu đen đỏ, viền trắng có mũ liền đầu đã qua sử dụng là trang phục T dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng quy kết. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, Kết luận định giá tài sản; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn T chưa được xóa án tích nhưng đã 02 lần lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lần thứ nhất vào ngày 11/11/2025 tại phòng trọ số 06, dãy trọ số G S, thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng bị cáo Lò Văn T trộm cắp một 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu trắng vàng, dung lượng 128GB trị giá 7.666.000đ của ông Nguyễn Đức P. Lần thứ hai vào ngày 13/11/2025 tại phòng trọ của ông Đào Văn D ở số B N, thôn F, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng bị cáo Lò Văn T trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03S, màu đen, dung lượng 64GB trị giá 867.000 đồng và 635.000 đồng tiền mặt của ông Đào Văn D. Tổng số tiền mà bị cáo Lò Văn T chiếm đoạt trong vụ án này là 9.168.000 đồng. Hành vi nêu trên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Lò Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sơ hở của người dân để thực hiện trộm cắp, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lò Văn T 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 124/2024/HS-ST ngày 19/07/2024, bị cáo chấp hành xong ngày 06/07/2025 chưa được xóa án mà lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Tình hình trộm cắp xảy ra tại địa phương ngày càng tăng, gây hoang mang trong nhân dân. Bị cáo Lò Văn T có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội, trong đó đối với tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng loại. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu S1 A03S, màu đen, dung lượng 64GB, 01 căn cước công dân số 038072036963, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 034352, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 thẻ ATM ngân hàng A số tài khoản 42121697. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là của ông Đào Văn D nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu trắng vàng, dung lượng 128GB. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là của ông Nguyễn Đức P nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 áo khoác dài tay màu đen đỏ, viền trắng có mũ liền đầu đã qua sử dụng là trang phục T dùng để thực hiện hành vi trộm cắp, giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Ông Nguyễn Đức P đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì về mặt dân sự nên không đề cập đến.

- Bị hại Ông Đào Văn D đã nhận lại tài sản; đối với số tiền 635.000đ bị mất trộm quá trình điều tra ông D không yêu cầu bị cáo hay gia đình bị cáo phải khắc phục lại số tiền này và cũng không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì về mặt dân sự nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/11/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 áo khoác dài tay màu đen đỏ, viền trắng có mũ liền đầu đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/01/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tuấn Nguyễn Thị Lan Hương

Nguyễn Duy Hoài

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2–Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án DS khu vực 2–Lâm Đồng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, AV;



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài

